

KẾT LUẬN
HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHOÁ XVI
về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư
và công tác xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI họp ngày 07/12/2021 đã thảo luận Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh và kết luận:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Sau 5 năm triển khai thực hiện Kết luận 14-KL/TU của Tỉnh ủy khóa XV, công tác xúc tiến đầu tư, đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư của tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng. Thường xuyên chú trọng công tác rà soát, bổ sung các quy hoạch. Các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư và hỗ trợ đầu tư được triển khai nghiêm túc, công khai, minh bạch, đúng quy định. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ đầu tư được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt.

Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính. Phương thức xúc tiến đầu tư có nhiều đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm. Chú trọng thực hiện rà soát, thu hồi các dự án đầu tư chậm tiến độ, không triển khai dự án. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về công tác xúc tiến đầu tư được nâng lên.

Tuy vậy, việc thực hiện Kết luận 14-KL/TU vẫn còn một số hạn chế: Kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ, nhất là hệ thống xử lý nước thải tập trung. Cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư chưa thật sự hấp dẫn, thiếu tính đột phá. Thu hút đầu tư chưa đạt được như kỳ vọng, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm, việc chuẩn bị mặt bằng sạch và thông tin dự án cho nhà đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu. Bộ máy làm công tác xúc tiến đầu tư chưa mạnh, thiếu tính chuyên nghiệp...

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư và công tác xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm và đối tượng cụ thể. Tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, các thành phần

kinh tế. Tăng cường công tác giám sát đầu tư, tạo sự bình đẳng trong đầu tư, phát huy hiệu quả sử dụng các nguồn lực. Xây dựng Thừa Thiên Huế thực sự trở thành điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư.

2. Các chỉ tiêu

2.1. Giai đoạn 2021 - 2025, thu hút khoảng 100 dự án đầu tư trong và ngoài nước (*ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp*); bình quân hằng năm thu hút khoảng 20 dự án đầu tư.

2.2. Phần đầu thu hút vào khu kinh tế bình quân 5 - 8 dự án/năm, với vốn đăng ký bình quân 4.000 - 5.000 tỷ đồng/năm, vốn đầu tư thực hiện bình quân 6.000 - 7.000 tỷ đồng/năm, tăng gấp 3 lần so với giai đoạn trước.

2.3. Phần đầu thu hút vào các khu công nghiệp bình quân 10 - 15 dự án/năm, với vốn đăng ký bình quân 3.500 - 4.000 tỷ đồng/năm, vốn đầu tư thực hiện bình quân 3.500 - 4.000 tỷ đồng/năm, tăng gấp 2 - 2,5 lần so với giai đoạn trước.

2.4. Phần đầu thu hút được nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Đa, Quảng Vinh.

2.5. 100% các khu công nghiệp có nhà đầu tư hạ tầng được đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải tập trung.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư

- Nghiên cứu, phân tích, đánh giá nhu cầu thị trường, xu thế đầu tư trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 để xây dựng kịch bản xúc tiến đầu tư và định hình các sản phẩm xúc tiến đầu tư phù hợp.

- Đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt và thực hiện có hiệu quả các quy hoạch, tạo nhiều quỹ đất sạch làm cơ sở để xúc tiến, thu hút đầu tư. Ban hành danh mục kêu gọi đầu tư cụ thể và thông tin chi tiết các dự án đầu tư để lựa chọn các nhà đầu tư bảo đảm năng lực tài chính và kinh nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động vận động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, chủ động xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các dự án quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, đất đai, nguồn nhân lực nhằm nắm bắt thời cơ thu hút nguồn lực bên ngoài, đón đầu làn sóng dịch chuyển vốn FDI. Tăng cường thu hút các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty lớn trong nước có uy tín, có năng lực tài chính vào đầu tư.

- Xây dựng các chiến lược truyền thông cụ thể cho từng dự án. Tăng cường quảng bá tiềm năng, lợi thế so sánh và cung cấp các thông tin về chính sách ưu đãi đầu tư đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Xây dựng hệ

thống dữ liệu thông tin tích hợp, cập nhật đầy đủ, kịp thời các quy hoạch, cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư chuyên nghiệp.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư theo hướng thiết thực, hiệu quả; kết nối với các tham tán đầu tư và thương mại, các cơ quan ngoại giao của Việt Nam ở các nước để tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư. Tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ trong kêu gọi đầu tư từ Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương. Đốc thúc các tập đoàn, doanh nghiệp sớm xúc tiến, triển khai dự án theo các biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư đã ký kết.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý. Tăng cường tham dự các chương trình tập huấn về pháp luật, lĩnh vực liên quan đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp. Tìm kiếm, bổ sung nguồn nhân lực chuyên nghiệp, giàu kinh nghiệm tham gia công tác xúc tiến đầu tư.

3.2. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nhà đầu tư

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đã ban hành. Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư vào các ngành, lĩnh vực: kinh doanh hạ tầng, công nghệ thông tin, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ... Có chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn; phát triển mạnh các nghề, làng nghề gắn với phát triển du lịch và xuất khẩu.

- Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo niềm tin, cầu nối để thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư mới đầu tư vào tỉnh.

- Tiếp tục thu hút các nguồn lực đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Chú trọng thu hút có chọn lọc các dự án có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ cao, bảo đảm môi trường sinh thái và quốc phòng, an ninh.

- Quan tâm đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ lao động kỹ thuật, công nhân lành nghề, có tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật cao để đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp.

- Thành lập Tổ công tác cấp tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai các dự án trọng điểm. Tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác liên ngành nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện đầu tư.

3.3. Xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư

- Ban hành và công bố rộng rãi kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 tỉnh Thừa Thiên Huế, làm cơ sở quy hoạch xây dựng, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Khai thác có hiệu quả quỹ đất, công sản để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng logistics, cảng biển... đồng bộ, hiện đại, thông minh.

- Thu hút các nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là từ khu vực kinh tế tư nhân cho phát triển kết cấu hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao...

- Huy động nguồn lực xây dựng hoàn thành các tuyến giao thông kết nối trung tâm thành phố Huế với các đô thị vệ tinh, đô thị động lực. Phối hợp, hỗ trợ xây dựng hoàn thiện hệ thống giao thông trọng điểm, các dự án: tuyến đường cao tốc Cam Lộ - Túy Loan, tuyến đường ven biển; đường vành đai biên giới; nâng cấp và mở rộng Cảng hàng không quốc tế Phú Bài...

- Tăng cường liên kết vùng, gắn phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng đồng bộ với giải quyết tốt các vấn đề về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu với các tỉnh, thành phố trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và cả nước để huy động tối đa nguồn lực.

3.4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thúc đẩy chuyển đổi số

- Đẩy mạnh triển khai quyết liệt các chủ trương của Trung ương về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và cải cách hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng điểm, các nhóm giải pháp đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra. Số hóa tất cả các quy trình, thủ tục; đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến phục vụ cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Hằng năm, ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước, bảo đảm toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả. Tập trung cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) và chỉ số chuyển đổi số (DTI) nằm trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác thực thi công vụ. Thiết lập hệ thống giám sát thực hiện thủ tục hành chính, xử lý nghiêm, kịp thời cán bộ, công chức có biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà trong giải quyết công việc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

3.5. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp

- Nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; hỗ trợ, đồng hành cùng với doanh nghiệp. Duy trì đối thoại trực tiếp để nắm bắt, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, thanh tra hiệu quả sử dụng đất các dự án; rà soát các dự án chậm tiến độ, kiên quyết xem xét thu hồi đối với các dự án không có khả năng triển khai, vi phạm pháp luật về đất đai, đầu tư. Tăng cường hỗ trợ, giám sát tiến độ triển khai các dự án có quy mô đầu tư lớn để sớm đi vào hoạt động, tạo bước đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương và các sở, ban, ngành liên quan trong giải quyết thủ tục đầu tư, đẩy nhanh thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư và sớm triển khai dự án.

- Chú trọng tuyên truyền, nâng cao ý thức về công tác bảo vệ môi trường; kịp thời xử lý nghiêm các doanh nghiệp không chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về môi trường. Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy trình thẩm định, đánh giá tác động về quốc phòng, an ninh đối với các quy hoạch, dự án tại Khu kinh tế, các khu công nghiệp, nhất là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, kịp thời phát hiện các nguy cơ về an ninh quốc gia.

- Tăng cường công tác xây dựng, phát triển tổ chức cơ sở đảng và các đoàn thể trong các doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức triển khai, quán triệt Kết luận đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Kết luận thành những cơ chế, chính sách để lãnh đạo thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai các dự án. Tăng cường giám sát tình hình, kết quả sử dụng đất của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kết luận nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong nhân dân, góp phần tạo sự chuyển biến mới trong việc thu hút đầu tư.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận, bảo đảm phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của tỉnh.

- Thành lập Tổ công tác cấp tỉnh do đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng nhằm tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai các dự án trọng điểm.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các hoạt động xúc tiến đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng, công tác giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương để xúc tiến, kêu gọi nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm, công nghệ trong nước và quốc tế đến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo ban hành mới quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các địa phương trong công tác xúc tiến đầu tư. Trong đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và có chế tài trong việc xử lý các cá nhân, tổ chức gây khó khăn, phiền hà cho nhà đầu tư.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn trực tiếp tham gia cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

6. Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban, UBKT, VPTW,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW Đảng theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Trường Lưu